

ĐỀ THI TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT LỚP

1(Năm học 2021 – 2022)

SƠ KHẢO CẤP TRƯỜNG

Bài 3: Trắc nghiệm

Em hãy khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng.

1. Các tiếng “cơm”, “sớm”, “thơm” có chung vần gì?

- A. om B. ơm C. ôm D. am

2. Tiếng nào dưới đây có vần “em”?

- A. nét B. kem C. sen D. tép

3. Đây là con gì?



- A. con lợn B. con tê giác C. con hà mã D. con chó

4. Bé đang làm gì?



- A. nhóm lửa B. ngắm nghì C. sơn nhà D. múa hát

5. Tên con vật nào dưới đây chứa tiếng có vần “ên”?



A.



B.

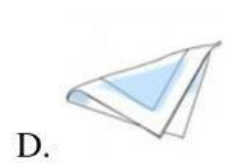


C.



D.

6. Tên đồ vật nào dưới đây chứa tiếng có vần “en”?



7. Chọn chữ thích hợp để điền vào chỗ trống:

chim ...ơn ca

A. s

B. x

C. l

D. n

8. Chọn vần thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu sau:

Bố xem bản t... trên tivi.

A. in

B. un

C. am

D. âm

9. Vần nào có trong khổ thơ sau?

Chị đi khe khẽ Cho

bé ngủ ngon Ôm bé

thủ thả:

“Em mơ giấc tròn”.

(Nguyễn Phương Dung)

A. om

B. ơm

C. ôm

D. am

10. Giải câu đố sau:

Con gì ra rả Râm

ran cả hè?

A. con ong

B. con ve

C. con sóc

D. con lợn

THI HƯƠNG - CẤP HUYỆN



Bài 1: Trâu vàng uyên bác

Em hãy giúp bạn trâu điền chữ còn thiếu vào chỗ trống.

Bò ăn ở trên cánh đồng.

Bà àm món cá kho rất ngon.

Trưa hè, ó mát ru bé ngủ.

Bé ngủ ngon trên ường mẹ.

Mặt hồ gợn óng lặn tắt.

Biển Hạ Long đẹp ô cùng.

Bông cúc nở àng tươi.

Trắng rằm áng vàng vạc.

Mẹ mua tặng bé chú ó đốm.

Gió lùa qua cửa ở.



Bài 2: Ngựa con dũng cảm

Em hãy giúp bạn ngựa ghép từng ô bên trái với ô thích hợp ở bên phải.

bạc	kiệm
quả	an
tiết	tóc
công	mèn
kẹp	sĩ
đế	thự
bác	gừng
nhà	thang
biệt	khế
củ	thơ

Bài 3: Trắc nghiệm

Em hãy khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng.

1. Hoạt động trong hình là gì?



- A. tiết kiệm B. diễn xiếc C. lướt ván D. tìm kiếm

2. Tên con vật nào dưới đây có vần “ên”?



3. Tên loại quả nào dưới đây có âm “ê”?



4. Chọn câu đúng với hình ảnh sau:



- A. Nghỉ hè, bé về quê thăm bà. Nhà bà có con gà, con chó nhỏ, có cả hồ cá to.
B. Chủ nhật, chị và bé đi xem phim. Bộ phim thật thú vị!
C. Nghỉ hè, bé ra biển. Ở biển có cát vàng, có cả rừng dừa xanh.
D. Chủ nhật, mẹ và bé đi sở thú. Các con vật trông thật đáng yêu!

5. Những vần nào có trong đoạn thơ sau?

*Bạn mới đến trường
Vẫn còn nhút nhát Em
cùng bạn hát Rũ bạn
cùng chơi.*

(Nguyệt Mai)

- A. et, ôt, ang B. ot, it, ung C. ôt, ut, ang D. ut, at, ung

6. Những vần nào có trong đoạn văn sau?

Mưa. Lộp độp, lộp độp. Gà con lon ton tìm mẹ. Éch tìm chỗ trú mưa. Bé Lê thì ở nhà, ngóng mẹ đi chợ về.

- A. êp, in, ông B. ôp, on, ong C. ap, an, ang D. up, un, ung

7. Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ chứa tiếng có vần “ôn”?

- A. lan can, đàn ngan
B. thon thả, lon ton
C. cẩn thận, ân cần
D. bận rộn, ôn tồn

8. Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các tiếng chứa vần “on”?

- A. nón, khăn, chăn
B. chọn, dọn, đón
C. màn, trán, thôn
D. sơn, khôn, lớn

9. Từ các chữ cái sau, em có thể sắp xếp thành từ nào?

c/đ/a/â/n/m

- A. can đảm B. thăm dò C. ngăn cản D. đảm đang

10. Chọn câu đúng được sắp xếp từ các từ sau:

no/ăn/Bà/bé/cho

- A. Bà no cho bé ăn.
- B. Bà ăn cho bé no.
- C. Bà cho bé ăn no.
- D. Bà bé no cho ăn.

11. Chọn chữ thích hợp để điền vào chỗ trống:

...uộng bậc thang

- A. d
- B. đ
- C. r
- D. gi

12. Chọn chữ thích hợp để điền vào chỗ trống:

Chiếc bút chì là bạn thân của bạn ...ỏ lớp Một.

- A. kh
- B. th
- C. ch
- D. nh

13. Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống:

Các bác nông dân ... gặt lúa trên cánh đồng chín vàng.

- A. bận rộn
- B. ôn tồn
- C. đơn giản
- D. bát ngát

14. Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống:

Đêm về, ... hiện lên sau rừng tre ngà, soi sáng cả con đường làng.

- A. vàng trắng
- B. tia nắng
- C. đốm lửa
- D. vàng trán

15. Chọn từ thích hợp để hoàn thành thành ngữ sau:

Đẹp như ...

- A. kiến
- B. miến
- C. tiên
- D. viện

16. Chọn vần thích hợp để điền vào chỗ trống:

củ s...

m... com

A. ăn

B. ăng

C. en

D. âm

17. Chọn vần thích hợp để điền vào chỗ trống:

Quê bé có th... lũng rộng lớn, thơ mộng.

A. ung

B. ang

C. ăng

D. ung

18. Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

A. lo lê

B. lo lắg

C. nử nựt

D. nắp nó

19. Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

A. che ngà

B. ấm trà

C. kim trỉ

D. che trở

20. Từ nào dưới đây viết sai chính tả?

A. củ nghệ

B. ngỗ nhỏ

C. tre ngà

D. bắp nghô

21. Từ nào viết sai chính tả trong câu sau?

Em bé đi nhà chẻ, gặp gỡ nhiều bạn bè.

A. bạn bè

B. gặp gỡ

C. nhà chẻ

D. em bé

22. Tiếng "công" ghép với tiếng nào dưới đây để tạo thành từ?

A. làn

B. san

C. màn

D. an

23. Tiếng "can" ghép với tiếng nào dưới đây để tạo thành từ?

A. đàm

B. giảm

C. chạm

D. tám

24. Câu văn nào dưới đây viết về tình cảm bạn bè?

- A. Bạn Nam là bạn thân nhất của em.
- B. Nam đã là học sinh lớp Một.
- C. Giờ tan học, công trường tấp nập xe cộ.
- D. Tan học, các bạn nhỏ chăm chỉ dọn dẹp vệ sinh.

25. Từ nào khác với các từ còn lại?

- A. nhà văn
- B. nhà sàn
- C. nhà gỗ
- D. nhà tầng

26. Từ nào khác với các từ còn lại?

- A. cá nhân
- B. cá bóng
- C. cá chép
- D. cá trắm

27. Từ nào khác với các từ còn lại?

- A. thân thể
- B. thân thuộc
- C. thân mật
- D. thân thiết

28. Đâu là tên một đồ vật?

- A. bàn là
- B. bàn tán
- C. bàn thắng
- D. bàn chân

29. Đâu là tên một phương tiện?

- A. pha
- B. phá
- C. phà
- D. phá

30. Giải câu đố sau:

*Con gì bé tí
Chăm chỉ kiếm mồi
Đi hàng thẳng tắp?*

- A. con ong
- B. con kiến
- C. con nhện
- D. con sên

mai. hôm em giới thế nay, Trẻ ngày

búp Em non. măng là

i iếu nh th

Kính dưới nhường trên